

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 21 - 9 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Trọng K, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1986 tại thành phố Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 1, xã T, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Trọng C và bà Phạm Thị P; vợ, con: Không có; tiền sự: Không; tiền án: 01, Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 43 ngày 25/11/2015 của TAND huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 28 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái pháp chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/5/2017.

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Quyết định số: 530/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá, buộc Mai Trọng K đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Thanh Hoá thời hạn 24 tháng, ngày 30/01/2015 Mai Trọng K chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Trần Cao S, sinh năm 1954, vắng mặt;

Chị Kiều Thị L, sinh năm 1984, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Trọng K là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2012. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 04/6/2018 Mai Trọng K đi xe buýt từ khu công nghiệp Quế Võ thuộc xã P, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đi ra Hà Nội. Trên xe buýt, tình cờ K gặp và nói chuyện với 01 nam giới không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện thì K biết người nam giới này cũng nghiện ma túy như mình, K và người nam giới này rủ nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung. Lúc này do không có tiền mặt, nên K đã đưa cho người nam giới này chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ của mình bảo đem đi bán lấy tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng. Khi xe buýt đi đến khu vực trước cổng Bệnh viện Đa khoa thị xã Từ Sơn thuộc phường Đ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì K và người nam giới xuống xe buýt. Khi xuống xe người nam giới bảo K đứng chờ, khoảng 15 phút sau người nam giới này đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không rõ Biển kiểm soát quay ra đón K. Sau đó người thanh niên chở K đến khu vực phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây người thanh niên bảo K vào một quán nước ở ven đường ngồi chờ, khoảng 20 phút sau người nam giới quay lại và nói với K đã “cắm” chiếc điện thoại của K được 500.000đ và đã dùng số tiền này mua được 02 gói ma túy. Sau đó người nam giới này chở K đến một ngôi nhà hoang thuộc tổ 15, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây người nam giới lấy trong túi quần ra 01 túi ma túy đá và 01 gói ma túy Heroine, người nam giới đưa cho K 01 túi ma túy đá, còn 01 gói ma túy Heroine người nam giới cầm và để xuống nền nhà. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày khi K đang dùng bật lửa gas đốt nóng 01 mẫu giấy bạc để chuẩn bị sử dụng ma túy đá, thì bị lực lượng Công an thành phố Phúc Yên phát hiện và bắt quả tang K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Còn người nam giới đi cùng K đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ tại tại lòng bàn tay phải của Mai Trọng K 01 túi nilon màu trắng bên trong có các tinh thể dạng đá màu trắng (K khai nhận đó là túi ma túy đá, K đang định sử dụng thì bị bắt quả tang), tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1. Thu tại vị trí dưới nền nhà gần vị trí K đang đứng 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy có cục bột màu trắng (K khai nhận đó là gói ma túy Heroine), tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A2. Tiền mua 02 gói ma túy này, K khai nhận là từ chiếc điện thoại di động của K đã đưa cho người nam giới đi cầm lấy tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ : 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 mẫu giấy bạc.

Tại Kết luận giám định số: 730/KLGD ngày 07/06/2018 của Phòng kỹ

thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Tình thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2934g (Không phẩy hai chín ba bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Methamphetamine là loại chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1332g (Không phẩy một ba ba hai gam, không kể bao bì) loại Heroine. Heroine là loại chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 0,1782 gam; A2 = 0,0238 gam và toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Mai Trọng K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 51/CT - VKSPY ngày 08 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Mai Trọng K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Trọng K không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lời khai tại phiên tòa cũng như các lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra để xét xử đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Mai Trọng K; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng quá trình điều tra bị cáo bị đe dọa, nên đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, nhưng tại phiên tòa bị cáo không chứng minh được việc bị cáo bị cơ quan điều tra đe dọa như thế nào, đồng thời tại bản hỏi cung bị can ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, bị cáo khai nhận: quá trình điều tra, bị cáo không bị ai mớm cung, ép cung, đánh đập; những lời khai của bị cáo đã khai với cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên là hoàn toàn đúng sự thật. Nên lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có cơ sở để cho rằng bị cáo bị đe dọa như bị cáo đã trình bày. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mai Trọng K không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cho rằng bị cáo không có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/6/2018, vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng với vật chứng đã thu giữ được có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/6/2018 tại một ngôi nhà hoang thuộc tổ 15, phường H thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Mai Trọng K đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,2934 gam và 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1332 gam với mục đích để sử dụng, thì bị Công an Phúc Yên phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Mai Trọng K đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 51/CT – VKSPY ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, hiện bị cáo còn 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với nguồn gốc 02 gói ma túy bị thu giữ nêu trên, bị cáo khai do người nam giới không rõ nhân thân, lai lịch ngày 04/6/2018 đã rủ K và trực tiếp đi cầm cố điện thoại của K lấy tiền mua 02 túi ma túy về cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với mẫu vật A1= 0,1782 gam; A2 = 0,0238 gam cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại; 01 bật lửa gas; 01 mẫu giấy bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Trọng K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Mai Trọng K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mai Trọng K 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật A1= 0,1782 gam; A2 = 0,0238 gam cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại; 01 bật lửa gas; 01 mẫu giấy bạc.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Mai Trọng K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án

để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát TP.Phúc Yên;
- Thi hành án TP.Phúc Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- CA TP.Phúc Yên;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Vĩnh Phúc
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thịnh Phan Thị Nhung

Lưu Thị Thúy

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Thúy